

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-ST  
Ngày 13/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tăng Thị Hải Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lò Thị Minh và ông Lò Việt Huân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Lý Hoàng Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 123/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 119/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 đối với:

**1. Lý Văn U**, sinh năm: 1985 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản XX, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn D (đã chết) và bà Bàn Thị M – sinh năm: 1940; bị cáo có vợ là Bàn Thị P – sinh năm: 1987, có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/3/2021 bị Công an xã P, huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã thi hành xong (Chưa được xóa tiền sự);

Nhân thân:

- Ngày 30/8/ 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/5/2009; chấp hành xong án phí ngày 12/10/2007; đã được xóa án tích).

- Ngày 07/7/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bồi thường cho Hoàng Văn Q 1.000.000 đồng (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2012; đã chấp hành xong án phí; Hoàng Văn Q không có đơn đề nghị yêu cầu thi hành án, đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án; đã được xóa án tích).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2021 đến nay; có mặt.

2. **Lý Khánh Đ**, sinh năm: 1996 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản XX, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T – sinh năm: 1963 và bà Triệu Thị T – sinh năm: 1968; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/3/2021 bị Công an xã P, huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã thi hành xong (Chưa được xóa tiền sự); Bị tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 30/01/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/01/2021 đến ngày 16/3/2021, bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2021 đến nay; có mặt.

3. **Bàn Thị X**, sinh năm: 1978 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Bản XX, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Thanh H (đã chết) và bà Lý Thị L – sinh năm: 1944; bị cáo có chồng là Bàn Văn T – sinh năm: 1977, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 30/01/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/01/2021 đến nay; có mặt.

4. **Lý Văn H**, sinh năm: 1977 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Bản XX, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Đ (đã chết) và bà Triệu Thị M - sinh năm: 1958; bị cáo có vợ là Lý Thị V – sinh năm: 1975 (đã ly hôn), có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 30/01/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/01/2021 đến nay; có mặt.

5. **Mùi Văn HU**, sinh năm: 1987 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùi Văn L (đã chết) và bà Mùi Thị A - sinh năm: 1960; bị cáo có vợ là Mùi Thị H – sinh năm: 1988, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 30/01/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/01/2021 đến nay; có mặt.

6. **Lê Quang B**, sinh năm: 1985 tại huyện M, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Q, huyện M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang B – sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị X - sinh năm: 1964; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L – sinh năm: 1987 (đã ly hôn), có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến ngày 11/3/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm từ ngày 11/3/2021 đến nay; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 23h30' ngày 27/01/2021, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực xã P, huyện M, tỉnh Sơn La, phát hiện tại nhà ở của Bàn Thị X có Bàn Thị X, Lý Khánh Đ, Mùi Văn HU, Lê Quang B, Lý Văn H đang có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây. Khi tổ công tác vào kiểm tra Lý Văn U cầm theo một số tiền trên chiếu bạc bỏ chạy, cùng có mặt tại nơi đánh bạc có Lý Văn T, sinh năm 1963, trú quán: Bản XX, xã P, huyện M cũng có mặt nhưng không tham gia đánh bạc. Căn cứ hành vi vi phạm, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 5.370.000 đồng tiền NHNN Việt Nam, 01 bộ tú lơ khơ gồm 36 quân (từ quân A đến quân 9), 01 chiếc chiếu cói màu vàng dẫn giải các đối tượng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Đối với Lý Văn U có hành vi bỏ trốn, ngày 08/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định truy nã đối với Lý Văn U.

Ngày 12/02/2021, Lý Văn U cùng Lý Khánh Đ, Lý Văn T, sinh năm 1984, Lý Văn L, sinh năm 1969, đều trú quán: Bản XX, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La, Bùi Văn TT, sinh năm 1986, trú quán: Xóm C, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa tại nhà ở của Lý Khánh Đ. Đ, T, L, TT bị Công an xã P lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ 1.405.000 đồng tiền NHNN Việt Nam, 01 bộ bát đĩa bằng sứ, 04 quân vị hình tròn, Lý Văn U bỏ trốn. Ngày 19/02/2021, Lý Văn U đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Ngày 12/3/2021, Công an xã P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lý Văn U, Lý Khánh Đ, Lý Văn L, Lý Văn T, Bùi Văn TT.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Tối ngày 27/01/2021, Lê Quang B, Lý Khánh Đ, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lý Văn U và Lý Văn T cùng đến nhà Bàn Thị X ăn cơm. Đến khoảng 21h00' sau khi ăn cơm xong, Lý Văn U rủ mọi người đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền. Bản, Đ, H, HU, X đồng ý, còn Lý Văn T không tham gia đánh bạc. Lý Văn U lấy từ trong người ra 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài, cùng Lý Văn H lọc ra các quân 10, J, Q, K, giữ lại các quân từ A đến 9 để làm công cụ đánh bạc, thống nhất mức sát phạt thấp nhất mỗi ván là 20.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng. Sau đó, Bản, Đ, HU, H, X, U cùng ngồi quây tròn trên chiếc chiếu trải sẵn tại gian phòng khách nhà X để đánh bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ có 36 quân bài, lấy từ quân (A) đến quân 9 (quân A gọi là 1, các quân bài từ 2 đến 9 sẽ tương ứng với số của quân bài đó). Một người cầm chương sẽ đem trộn đều và chia mỗi người ba quân bài ngẫu nhiên. Người chơi cộng điểm để so với người cầm chương. Điểm

tính theo thang điểm 10, nếu tổng điểm cao hơn 10 thì chỉ tính giá trị của hàng đơn vị (ví dụ: 03 quân bài 4, 5, 6 thì  $4 + 5 + 6 = 15$ , điểm được tính là 5 điểm, nếu có 3 quân bài là 3, 8, 9 thì  $3 + 8 + 9 = 20$ , điểm được tính là 10 điểm). Nếu bài của ai cao điểm hơn bài của người cầm chương thì được ăn tiền của người cầm chương, nếu bài ai thấp điểm hơn điểm của người cầm chương thì bị thua, người cầm chương sẽ thu tiền về. Nếu những người tham gia đánh bạc có số điểm bằng nhau thì phải xét cao thấp theo chất bài (tính theo thứ tự nhất là chất rô, thứ hai là chất cơ, thứ ba là chất bích và thấp nhất là chất tép). Mức trả thưởng quy định 1x1 (đặt 100.000 nếu thắng sẽ được 100.000 đồng). Trong mỗi ván chơi nếu ai được 10 điểm thì được quyền thay thế người cầm chương và chia bài cho ván tiếp theo.

Quá trình đánh bạc, X sử dụng 270.000đ, B sử dụng 3.200.000đ, H sử dụng 700.000đ, Đ sử dụng 700.000đ, HU sử dụng 500.000đ, U sử dụng 1.000.000đ để đánh bạc. Đến 23h30' ngày 27/01/2021 thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện, bắt quả tang đối với Bàn Thị X, Lý Khánh Đ, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lê Quang B. Quá trình bắt quả tang, Lý Văn U cầm theo số tiền 2.400.000đ (trong đó số tiền đánh bạc là 1.000.000đ) bỏ chạy.

Đối với số tiền 2.400.000 đồng Lý Văn U mang theo khi bỏ chạy, U đã chi tiêu hết, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu không thu giữ được.

Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố các bị can Lý Văn U, Lý Khánh Đ, Bàn Thị X, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lê Quang B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lý Văn U, Lý Khánh Đ, Bàn Thị X, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lê Quang B phạm tội “Đánh bạc” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn U từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Khánh Đ từ 06 tháng đến 08 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Thị X từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mùi Văn HU từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quang B từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm đối với bị cáo Lê Quang B.

7. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.370.000đ (*Năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn*).

Truy thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Lý Văn U số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng chẵn*).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bộ bài tứ lơ khơ gồm 36 quân bài, đã qua sử dụng cũ; 01 (một) Chiếc chiếu loại chiếu cói màu vàng, kích thước 1,8x 2,2m, đã qua sử dụng cũ.

8. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, nhất trí với trình bày luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, không tranh luận đối đáp.

Các bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Về tội danh và trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:*

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi hay bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 27/01/2021 Lý Văn U, Lý Khánh Đ, Bàn Thị X, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lê Quang B đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.370.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

Phân hoá vai trò phạm tội: Bị cáo Lý Văn U là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, cầm cái để cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc; bị cáo Bàn Thị X là người tạo địa điểm và cùng tham gia đánh bạc; các bị cáo Lý Khánh Đ, Lý Văn H và Lê Quang B cùng tham gia đánh bạc. Các bị cáo cố ý cùng thực hiện tội phạm do đó phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự, do đó khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 58 Bộ luật hình sự xem xét tính chất của đồng phạm, tính chất mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo.

*Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân nên vẫn thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

*Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

*Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lý Văn U sau khi phạm tội đã ra đầu thú, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Lý Khánh Đ, Bàn Thị X, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lê Quang B đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Xét về nhân thân:* Bị cáo Lý Văn U có nhân thân xấu, có 02 tiền án (đều đã được xóa án tích), có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc (chưa được xóa án tích).

Bị cáo Lý Khánh Đ có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc (chưa được xóa án tích).

Các bị cáo Bàn Thị X, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lê Quang B có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét thấy các bị cáo Bàn Thị X, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lê Quang B có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, gia đình có đơn xin bảo lãnh cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, được chính quyền xác nhận. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt các bị cáo Bàn Thị X, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lê Quang B chấp hành hình phạt tù mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo hưởng án treo, giao các bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo cũng có thể trở thành có ích cho gia đình và xã hội về sau.

Đối với hành vi của các bị cáo Lý Văn U, Lý Khánh Đ xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

### *[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):*

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

### *[4] Về vật chứng của vụ án:*

Đối với số tiền 5.370.000 đồng là tiền sử dụng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng bị cáo Lý Văn U đã sử dụng vào việc đánh bạc nhưng đã chi tiêu cá nhân hết cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) Bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài, đã qua sử dụng cũ; 01 (một) Chiếc chiếu loại chiếu cói màu vàng, kích thước 1,8x 2,2m, đã qua sử dụng cũ đều là công cụ phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với Lý Văn T không tham gia đánh bạc nên Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không đề cập đến việc xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Thời hạn tạm giam còn lại của các bị cáo Lý Văn U và Lý Khánh Đ còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Hội đồng xét xử quyết định hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm đối với bị cáo Lê Quang B.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Lý Văn U, Lý Khánh Đ, Bàn Thị X, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lê Quang B phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn U 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 19/02/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Khánh Đ 07 (Bảy) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 03 ngày bị tạm giữ vào thời hạn tù (từ ngày 28/01/2021 đến ngày 30/01/2021).

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 17/3/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bàn Thị X 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 13/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Bàn Thị X về cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.



Xử phạt bị cáo Lý Văn H 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 13/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Lý Văn H về cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mùi Văn HU 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 13/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Mùi Văn HU về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quang B 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 13/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Lê Quang B về cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện M, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

7. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.370.000đ (*Năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn*).

Truy thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Lý Văn U số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng chẵn*).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài, đã qua sử dụng cũ; 01 (một) Chiếc chiếu loại chiếu cói màu vàng, kích thước 1,8x 2,2m, đã qua sử dụng cũ.

8. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lý Văn U, Lý Khánh Đ, Bàn Thị X, Lý Văn H, Mùi Văn HU, Lê Quang B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- UBND xã, thị trấn;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Tăng Thị Hải Oanh**